TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ JÚT** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HSST
Ngày: 05-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lộc Thị Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và ông Nguyễn Ngọc Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hữu Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2021/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/HSST-QĐ ngày 21 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2022/HSST-QĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lục Văn L, sinh năm 2001, tại: tỉnh Đăk Nông; Nơi cư trú: Thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đăk Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12. Con ông Lục Văn V, sinh năm 1972 và bà Lữ Thị T, sinh năm 1978; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: 01 (một) tiền sự, ngày 24/9/2021 bị Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 27/9/2021 đã chấp hành hình phạt. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Phạm Đức T và bà Phạm Thị H.

Địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện C, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lục Văn V, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đăk Nông – Có mặt.

2. Chị Trần Thị M, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/9/2021, Lục Văn L điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát (BKS) 48AD-007.86 đi từ nhà ở thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đăk Nông về hướng xã Đ, huyện C, tỉnh Đăk Nông để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà kho rẫy của ông Phạm Đức T ở thôn A, xã Đ, huyện C, tỉnh Đăk Nông thấy không có người trông coi nên L dừng xe ở trên đường trước cửa rồi cầm 01 (một) cờ lê (do L mang từ nhà đi) đi bộ tới cửa nhà kho. L dùng cờ lê cạy khóa cửa làm khuy khóa cửa gãy bung rời khỏi ổ khóa và mở cửa đi vào bên trong lấy trộm một xe cày tỉa đẩy tay bằng kim loại và một xe chở hàng đẩy tay (xe rùa) bằng kim loại rồi đẩy ra khỏi nhà kho, sau đó đóng cửa nhà kho lại. L đẩy xe rùa cùng xe cày tỉa đến vị trí để xe máy rồi bỏ lên phía sau xe chở đến cửa hàng thu mua phế liệu ở thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đăk Nông bán cho chị Trần Thị M được số tiền 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng) và đem tiêu xài cá nhân hết. Sáng ngày 27/9/2021, ông Phạm Đức T phát hiện bị mất tài sản nên đã trình báo Công an để giải quyết, đến ngày 15/10/2021, bị can Lục Văn L bị bắt tạm giam.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) cờ lê bằng kim loại dài 26cm, cán có vỏ bọc màu đỏ ghi chữ USA standard;

- 01 (một) xe chở hàng đẩy tay (xe rùa) bằng kim loại, đã rỉ sét có kích thước (125x60x53)cm, có gắn một bánh xe lốp cao su có đường kính 34cm, dày 09cm, nặng 12,6 kg, tài sản đã qua sử dụng;

- 01 (một) xe cày tỉa đẩy tay bằng kim loại, đã rỉ sét có kích thước (169x78x42)cm, có gắn bánh xe kim loại đường kính 60cm, dày 03cm, nặng 7,3kg, tài sản đã qua sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG ngày 07/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện C, tỉnh Đăk Nông kết luận: 01 (một) xe chở hàng đẩy tay (xe rùa) bằng kim loại, đã rỉ sét có kích thước (125x60x53)cm, có gắn một bánh xe lốp cao su có đường kính 34cm, dày 09cm thùng hàng bị thủng lỗ nhiều chỗ, không còn nguyên vẹn, tổng trọng lượng xe 12,6kg, tài sản đã qua sử dụng, giá trị thiệt hại của tài sản giao dịch trên thị trường tại thời điểm bị xâm hại ngày 26/9/2021 là 81.900 đồng *(Tám mươi mốt nghìn chín trăm đồng);* 01 (một) xe cày tỉa đẩy tay bằng kim loại, đã rỉ sét có kích thước (169x78x42)cm, có gắn bánh xe kim loại đường kính 60cm, dày 03cm, tổng trọng lượng xe 7,3kg, tài sản đã qua sử dụng, giá trị thiệt hại của tài sản giao dịch trên thị trường tại thời điểm bị xâm hại ngày 26/9/2021 là 47.450 đồng *(Bốn mươi bảy nghìn bốn trăm năm mươi đồng)*. Tổng giá trị thiệt hại là 129.350 đồng *(Một trăm hai mươi chín nghìn ba trăm năm mươi đồng)*.

Tại Cáo trạng số 03/CTr-VKS ngày 20/12/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo Lục Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lục Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 của BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Lục Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lục Văn L từ 9 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/10/2021.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX: Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả lại: 01 (một) cờ lê bằng kim loại dài 26cm, cán có vỏ bọc màu đỏ ghi chữ USA standard cho ông Lục Văn V là chủ sở hữu hợp pháp (Theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 30/11/2021, giữa Cơ quan CSĐT Công An huyện Cư Jút và ông Lục Văn V); 01 (một) xe chở hàng đẩy tay (xe rùa) bằng kim loại, đã rỉ sét có kích thước (125x60x53)cm, có gắn một bánh xe lốp cao su có đường kính 34cm, dày 09cm, nặng 12,6 kg, tài sản đã qua sử dụng, 01 (một) xe cày tỉa đẩy tay bằng kim loại, đã rỉ sét có kích thước (169x78x42)cm, có gắn bánh xe kim loại đường kính 60cm, dày 03cm, nặng 7,3kg, tài sản đã qua sử dụng cho ông Phạm Đức T là chủ sở hữu hợp pháp (Theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 18/10/2021, giữa Cơ quan CSĐT Công An huyện Cư Jút và ông Phạm Đức T).

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phạm Đức T và bà Phạm Thị H đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lục Văn V và chị Trần Thị M không cầu bị cáo bồi thường nên không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo Lục Văn L thừa nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi đúng với hành vi cáo trạng đã truy tố và thống nhất với tội danh, điều luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã đề nghị, không có ý kiến phản đối, kêu oan. Bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản ảnh hiện trường (BL 22-29); Kết luận giám định (BL 16), lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hoàn toàn có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 26/9/2021, tại thôn A, xã Đ, huyện C, tỉnh Đăk Nông, Lục Văn L (có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản) đã có hành vi trộm cắp của ông Phạm Đức T, bà Phạm Thị H 01 (một) xe chở hàng đẩy tay (xe rùa) bằng kim loại, đã rỉ sét có kích thước (125x60x53)cm, có gắn một bánh xe lốp cao su có đường kính 34cm, dày 09cm, trọng lượng 12,6kg, trị giá 81.900 đồng *(Tám mươi mốt nghìn chín trăm đồng)* và 01 (một) xe cày tỉa đẩy tay bằng kim loại, đã rỉ sét có kích thước (169x78x42)cm, có gắn bánh xe kim loại đường kính 60cm, dày 03cm, trọng lượng 7,3kg, trị giá 47.450 đồng *(Bốn mươi bảy nghìn bốn trăm năm mươi đồng)*. Tổng giá trị tài sản mà Lục Văn L đã trộm cắp là 129.350 đồng *(Một trăm hai mươi chín nghìn ba trăm năm mươi đồng)*.

Hành vi của bị cáo Lục Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Điểm a Khoản 1 Điều 173 của BLHS quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

..."

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lục Văn L đã gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và năng lực hành vi, nhận thức được tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tuy nhiên do muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý, trông coi tài sản của người khác nên bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tài sản, công sức của người khác. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ về việc làm sai trái của bản thân, đủ để răn

đe, giáo dục bị cáo sống có ích, có ý thức tôn trọng pháp luật và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lục Văn L đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp được gây thiệt hại không lớn, đồng thời tài sản đã được trả lại cho bị hại và bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[**5**] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phạm Đức T và bà Phạm Thị H đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lục Văn V và chị Trần Thị M không cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết.

[**6**] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 02/11/2021, Ủy ban nhân dân xã E cung cấp thông tin bị cáo Lục Văn L không có tài sản giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với ông Lục Văn V là chủ sở hữu của xe gắn máy mang BKS 48AD-007.86, khi bị cáo L sử dụng xe máy để đi trộm cắp tài sản thì ông V không biết, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chị Trần Thị M là người mua các tài sản từ việc trộm cắp của Lục Văn L. Tuy nhiên, chị M không biết các tài sản mua của bị cáo L là tài sản trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

Đối với, khuy khóa cửa nhà kho rẫy của ông Phạm Đức T bị Lục Văn L cạy phá làm gãy bung rời khỏi ổ khóa, không còn giá trị và ông T cũng không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án: Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả lại: 01 (một) cờ lê bằng kim loại dài 26cm, cán có vỏ bọc màu đỏ ghi chữ USA standard cho ông Lục Văn V là chủ sở hữu hợp pháp (Theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 30/11/2021, giữa Cơ quan CSĐT Công An huyện Cư Jút và ông Lục Văn V); 01 (một) xe chở hàng đẩy tay (xe rùa) bằng kim loại, đã rỉ sét có kích thước (125x60x53)cm, có gắn một bánh xe lốp cao su có đường kính 34cm, dày 09cm, nặng 12,6 kg, tài sản đã qua sử dụng, 01 (một) xe cày tỉa đẩy tay bằng kim loại, đã rỉ sét có kích thước (169x78x42)cm, có gắn bánh xe kim loại đường kính 60cm, dày 03cm, nặng 7,3kg, tài sản đã qua sử dụng cho ông Phạm Đức T là chủ sở hữu hợp pháp (Theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 18/10/2021, giữa Cơ quan CSĐT Công An huyện Cư Jút và ông Phạm Đức T).

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

[10] Xét những chứng cứ buộc tội bị cáo, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đưa ra là phù hợp nên HĐXX cần xem xét khi quyết định mức hình phạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dung điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Lục Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lục Văn L 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 15/10/2021.

2. Về vật chứng của vụ án: Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả lại: 01 (một) cờ lê bằng kim loại dài 26cm, cán có vỏ bọc màu đỏ ghi chữ USA standard cho ông Lục Văn V là chủ sở hữu hợp pháp (Theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 30/11/2021, giữa Cơ quan CSĐT Công An huyện Cư Jút và ông Lục Văn V); 01 (một) xe chở hàng đẩy tay (xe rùa) bằng kim loại, đã rỉ sét có kích thước (125x60x53)cm, có gắn một bánh xe lốp cao su có đường kính 34cm, dày 09cm, nặng 12,6 kg, tài sản đã qua sử dụng, 01 (một) xe cày tỉa đẩy tay bằng kim loại, đã rỉ sét có kích thước (169x78x42)cm, có gắn bánh xe kim loại đường kính 60cm, dày 03cm, nặng 7,3kg, tài sản đã qua sử dụng cho ông Phạm Đức T là chủ sở hữu hợp pháp (Theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 18/10/2021, giữa Cơ quan CSĐT Công An huyện Cư Jút và ông Phạm Đức T).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lục Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06; PC10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CA huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ; VP; BP-THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Lộc Thị Vinh